

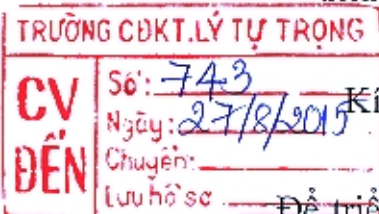
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2679~~ 743/BTTTT-CNTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2015

V/v Cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đào tạo và phát triển nhân lực CNTT

ly: *Phong TS. AT. GTVT*
Lập báo cáo
[Signature]



Kính gửi: Các trường đại học, cao đẳng và trung cấp

Để triển khai công tác Điều tra khảo sát về tình hình đào tạo và phát triển nhân lực CNTT năm 2015 nhằm cập nhật dữ liệu của các cơ sở đào tạo về lĩnh vực CNTT và ban hành các cơ chế, chính sách góp phần thúc đẩy sự phát triển nhân lực CNTT, Bộ Thông tin và Truyền thông kính đề nghị Quý cơ sở đào tạo cung cấp thông tin theo **Phiếu cung cấp thông tin nguồn nhân lực CNTT năm 2015** gửi kèm (Bản mềm có tại Website: www.mic.gov.vn; www.ict-industry.gov.vn).

Bộ Thông tin và Truyền thông kính đề nghị Quý cơ sở đào tạo hoàn thiện Phiếu điều tra và gửi về cho chúng **tôi trước ngày 31/8/2015** theo cách sau:

- Bản cứng gửi về theo địa chỉ: **Vụ Công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông, 18 Nguyễn Du, Hà Nội.**

- Bản mềm gửi về địa chỉ email: dttdthuy@mic.gov.vn. Để thuận lợi cho công tác tổng hợp và thống kê, đề nghị Quý cơ sở đào tạo sử dụng tiêu đề email theo định dạng: **[ĐTNL-2015] <Tên cơ sở đào tạo>** (Ví dụ: **ĐTNL-2015 Đại học Bách Khoa**).

Thông tin chi tiết, xin liên hệ: Bà Đặng Thị Diệu Thúy, Vụ Công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông; Điện thoại: (04) 39437720, Fax: (04) 39436404.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng (để b/c)
- Lưu: VT, CNTT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Đào Đình Khả



PHIẾU KHẢO SÁT NGUỒN NHÂN LỰC CNTT NĂM 2015

Thực hiện Quyết định số /BTTTT-CNTT, ngày / /2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Ban hành Phương án điều tra khảo sát tình hình phát triển nhân lực CNTT năm 2015

- Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo phiếu này được quy định tại Điều 10, 13 và 32 của Luật Thống kê.
- Các thông tin cung cấp theo phiếu này chỉ nhằm phục vụ công tác thống kê và được bảo mật theo luật định.

Nguyên tắc điền phiếu

Đối với những câu hỏi/mục lựa chọn, đề nghị đánh dấu X vào câu trả lời thích hợp nhất.

Đối với những câu hỏi/mục ghi thông tin, số liệu, đề nghị ghi vào đúng ô hoặc bảng tương ứng.

PHẦN A - THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO

I. TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ CƠ SỞ) - viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu

1. Tên tiếng anh (nếu có):

2. Tên viết tắt (nếu có):

3. Ngày thành lập:

4. Tổng số phòng ban:

Tổng số khoa đào tạo:

5. Số khoa đào tạo về CNTT:

Bao gồm :

II. ĐỊA CHỈ CƠ SỞ:

1. Tỉnh/ TP trực thuộc trung ương:

2. Huyện/quận (thị xã, TP thuộc tỉnh):

3. Xã/phường/thị trấn:

4. Thôn, ấp (số nhà, đường phố):

5. Số điện thoại :

6. Số fax :

7. Email :

Cơ quan Thống kê ghi

III. LOẠI HÌNH TRƯỜNG, TRÌNH ĐỘ VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Loại trường

☐

1. Đại học

☐

2. Cao Đẳng

☐

3. Loại khác

1. Loại hình đào tạo

☐

1. Công lập

☐

2. Dân lập

☐

3. Bán công

☐

4. Ngắn hạn

☐

5. Loại khác (ghi rõ)

3. Trình độ đào tạo

☐

1. Tiến sĩ

☐

2. Thạc sĩ

☐

3. Đại học

2. Hình thức đào tạo

☐

1. Chính quy

☐

2. Vừa học vừa làm

☐

3. Từ xa

☐

4. Trực tuyến

☐

5. Loại khác (ghi rõ)

4. Phương thức đào tạo

☐

1. Niên chế

☐

2. Tín chỉ

☐

3. Chương trình

- ☐ 4. Cao đẳng
- ☐ 5. Trung cấp chuyên nghiệp
- ☐ 6. Cao đẳng nghề
- ☐ 7. Trung cấp nghề
- ☐ 8. Chứng chỉ

☐ 4. Loại khác (ghi rõ)

IV. THÔNG TIN VỀ HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC) HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

1. Họ và tên:
- Mã khu vực Số máy
2. Số điện thoại cố định:
3. Số điện thoại di động:
4. Hộp thư điện tử:

PHẦN B. THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

I HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN

1. Chỉ tiêu tuyển sinh cho Ngành (Ghi rõ chỉ tiêu cho từng ngành cụ thể)

1.1 Ngành CNTT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
a. Tiến sĩ:			
b. Thạc sĩ:			
c. Đại học:			
d. Cao đẳng:			
e. Trung cấp chuyên nghiệp:			
f. Cao đẳng nghề:			
g. Trung cấp nghề:			
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:			

1.2 Ngành ĐTVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
a. Tiến sĩ:			
b. Thạc sĩ:			
c. Đại học:			
d. Cao đẳng:			
e. Trung cấp chuyên nghiệp:			
f. Cao đẳng nghề:			
g. Trung cấp nghề:			
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:			

2. Số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên, học viên thực tế được tuyển (Ghi rõ số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên được tuyển trong từng ngành)

2.1 Ngành CNTT	Năm 2013	Năm 2014
a. Tiến sĩ:		
b. Thạc sĩ:		
c. Đại học:		
d. Cao đẳng:		
e. Trung cấp chuyên nghiệp:		

f. Cao đẳng nghề:		
g. Trung cấp nghề:		
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:		
2.2 Ngành ĐTVT	Năm 2013	Năm 2014
a. Tiến sĩ:		
b. Thạc sĩ:		
c. Đại học:		
d. Cao đẳng:		
e. Trung cấp chuyên nghiệp:		
f. Cao đẳng nghề:		
g. Trung cấp nghề:		
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:		
3. Số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên, học viên đang theo học tại cơ sở đào tạo (Ghi rõ số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên được tuyển trong từng ngành)		
3.1 Ngành CNTT	Năm 2013	Năm 2014
a. Tiến sĩ:		
b. Thạc sĩ:		
c. Đại học:		
d. Cao đẳng:		
e. Trung cấp chuyên nghiệp:		
f. Cao đẳng nghề:		
g. Trung cấp nghề:		
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:		
3.2 Ngành ĐTVT	Năm 2013	Năm 2014
a. Tiến sĩ:		
b. Thạc sĩ:		
c. Đại học:		
d. Cao đẳng:		
e. Trung cấp chuyên nghiệp:		
f. Cao đẳng nghề:		
g. Trung cấp nghề:		
h. Chứng chỉ tốt nghiệp:		
4. Số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên tốt nghiệp hàng năm (Ghi rõ số lượng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên tốt nghiệp của từng ngành)		
4.1 Ngành CNTT	Năm 2013	Năm 2014
a. Tiến sĩ:		
b. Thạc sĩ:		
c. Đại học:		
d. Cao đẳng:		

- e. Trung cấp chuyên nghiệp:
- f. Cao đẳng nghề:
- g. Trung cấp nghề:
- h. Chứng chỉ tốt nghiệp:

4.2 Ngành ĐTVT

- a. Tiến sĩ:
- b. Thạc sĩ:
- c. Đại học:
- d. Cao đẳng:
- e. Trung cấp chuyên nghiệp:
- f. Cao đẳng nghề:
- g. Trung cấp nghề:
- h. Chứng chỉ tốt nghiệp:

Năm 2013	Năm 2014

II SỐ LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CNTT (chỉ thống kê các giảng viên cơ ngũ của trường, không tính các viên thỉnh giảng)

1. Ngành CNTT (Đơn vị tính: Người)

- a. Giáo sư
- b. Phó Giáo sư
- c. Tiến sĩ
- d. Thạc sĩ
- e. Kỹ sư/cử nhân

Năm 2014

2 Ngành ĐTVT (Đơn vị tính: Người)

- a. Giáo sư-Tiến sĩ
- b. Giáo sư
- c. Phó Giáo sư-Tiến sĩ
- d. Phó Giáo sư
- e. Tiến sĩ
- f. Thạc sĩ
- g. Kỹ sư/cử nhân

Năm 2014

III. Tỷ lệ sinh viên CNTT có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp (%)

--

PHẦN C. CÁC THÔNG TIN KHÁC

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (Về chính sách của nhà nước)

Trường hợp đánh dấu X, xin vui lòng nêu cụ thể các đề xuất tương ứng

☐

1. Chính sách hỗ trợ

--

☐

2.Chương trình đào tạo

☐

3. Kinh phí

☐

4. Nguồn nhân lực

☐

5. Nội dung khác

Người trả lời phiếu

Ký:

Họ và tên:

Số điện thoại:

Email:

, ngày tháng năm 20 15

Đại diện cơ sở đào tạo

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Nghành đào tạo về công nghệ thông tin bao gồm: công nghệ kỹ thuật máy tính, công nghệ thông tin, công nghệ truyền thông, Hệ thống thông tin, Hệ thống thông tin quản lý, Khoa học máy tính, kỹ thuật máy tính, kỹ thuật phần mềm, Sư phạm tin học, tin học ứng dụng, , Khoa học máy tính, kỹ thuật máy tính, kỹ thuật phần mềm, Sư phạm tin học, tin học ứng dụng